BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG SỐ CHO GIẢNG VIÊN Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

Bùi Tuấn Anh, Lê Hải Ninh
Học viện Chính trị

Tóm tắt: *Chuyển đổi số và sự phát triển nhanh của trí tuệ nhân tạo (AI) đang đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giảng viên ở các học viện, nhà trường quân đội. Trên cơ sở phân tích các khung năng lực số và đặc thù của Học viện Chính trị, bài viết làm rõ cơ sở lý luận về bồi dưỡng kỹ năng số; phân tích thực trạng, chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân. Kết quả nghiên cứu cho thấy kỹ năng số của giảng viên đã có bước phát triển nhưng chưa đồng đều, việc ứng dụng AI trong dạy học thiếu chiều sâu. Trên cơ sở đó, đề xuất năm nhóm giải pháp gồm: xây dựng khung kỹ năng số; đổi mới chương trình bồi dưỡng; phát triển hệ sinh thái số; gắn bồi dưỡng với hoạt động chuyên môn và hoàn thiện cơ chế, chính sách, nguồn lực bảo đảm. Các giải pháp này góp phần nâng cao kỹ năng số cho giảng viên, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới giáo dục, đào tạo ở Học viện Chính trị hiện nay.*

Từ khóa: *kỹ năng số; giảng viên; chuyển đổi số; dạy học, trí tuệ nhân tạo.*

ENHANCING DIGITAL SKILLS FOR LECTURERS AT THE POLITICAL ACADEMY

Abstract: *Digital transformation and the rapid development of artificial intelligence (AI) have created an urgent need to enhance the digital skills of lecturers at military academies and schools. Based on an analysis of digital competency frameworks and the specific characteristics of the Political Academy, this article clarifies the theoretical basis for digital skill development; analyzes the current situation; and identifies achievements, limitations, and their underlying causes. Research findings indicate that while lecturers' digital skills have improved, the progress is uneven, and the application of AI in teaching lacks depth. Consequently, the article proposes five groups of solutions: establishing a digital skills framework; innovating training curricula; developing a digital ecosystem; integrating skill development with professional activities; and refining mechanisms, policies, and resource allocation. These solutions aim to enhance lecturers' digital skills, thereby meeting the demands of digital transformation and the innovation of education and training at the Political Academy.*

Keywords*: digital skills; lecturers; digital transformation; teaching; artificial intelligence.*

Nhận bài: 11/06/2026 Phản biện: 11/07/2026 Duyệt đăng: 14/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với sự phát triển nhanh của trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn và các nền tảng số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong giáo dục, đặt ra yêu cầu mới đối với năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên. Trong bối cảnh đó, kỹ năng số trở thành yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng dạy học và thích ứng với môi trường giáo dục số. Bồi dưỡng, phát triển kỹ năng số cho giảng viên có ý nghĩa quan trọng đặc biệt, trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện. Những năm gần đây, Học viện Chính trị đã quan tâm đầu tư hạ tầng số, triển khai nhiều hoạt động bồi dưỡng và từng bước đưa công nghệ số, AI vào dạy học. Tuy nhiên, kỹ năng số của đội ngũ giảng viên vẫn phát triển chưa đồng đều; việc ứng dụng AI chủ yếu ở mức hỗ trợ; chưa có khung kỹ năng số và chương trình bồi dưỡng thống nhất phù hợp với đặc thù của Học viện. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận về bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên Học viện Chính trị, phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đổi mới giáo dục trong ở Học viện Chính trị hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên ở Học viện Chính trị

Kỹ năng số của giảng viên được hiểu là sự vận dụng công nghệ số, dữ liệu số và AI để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học như thiết kế học liệu, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá, quản lý học tập và phát triển chuyên môn. Đối với giảng viên Học viện Chính trị, kỹ năng số cần đáp ứng những yêu cầu đặc thù của môi trường giáo dục trong quân đội, đó là bảo đảm tính khoa học, giữ vững định hướng chính trị, tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật quân sự. Vì vậy, kỹ năng số của giảng viên Học viện Chính trị là sự tích hợp giữa kỹ năng công nghệ, kỹ năng sư phạm số với năng lực ứng dụng AI vào hoạt động chuyên môn.

Bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên Học viện Chính trị là quá trình tác động có mục đích, có kế

hoạch và có tổ chức nhằm cập nhật, phát triển và hoàn thiện kỹ năng số, giúp giảng viên sử dụng hiệu quả công nghệ số và AI trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Bồi dưỡng kỹ năng số phải hướng tới phát triển năng lực nghề nghiệp, giúp giảng viên có khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh của công nghệ và vận dụng công nghệ để nâng cao chất lượng dạy học.

Kế thừa các công trình nghiên cứu và xuất phát từ đặc thù của Học viện Chính trị, xác định kỹ năng số của giảng viên gồm năm kỹ năng cơ bản: (1) nhận thức và tư duy số; (2) khai thác dữ liệu và thông tin số; (3) thiết kế học liệu số; (4) tổ chức dạy học trong môi trường số; (5) kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong môi trường số. Trong đó, kỹ năng thiết kế học liệu số, tổ chức dạy học trong môi trường số là những kỹ năng trọng yếu.

Nội dung bồi dưỡng cần được triển khai toàn diện. Trước hết là bồi dưỡng nhận thức về chuyển đổi số, AI và văn hóa số nhằm hình thành tư duy đổi mới và khả năng thích ứng với môi trường giáo dục số. Tiếp theo là bồi dưỡng kỹ năng khai thác dữ liệu, thiết kế học liệu số, tổ chức dạy học trên nền tảng số và ứng dụng AI trong hoạt động chuyên môn. Đồng thời, cần chú trọng bồi dưỡng kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong môi trường số. Những nội dung này không chỉ giúp giảng viên làm chủ công nghệ mà còn nâng cao năng lực sư phạm trong điều kiện chuyển đổi số.

2.2. Thực trạng kỹ năng số của giảng viên ở Học viện Chính trị hiện nay

Trong những năm gần đây, thực hiện chủ trương chuyển đổi số của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Học viện Chính trị đã từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giáo dục, đào tạo. Hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư; hệ thống quản lý đào tạo, thư viện điện tử và các nền tảng số từng bước được đưa vào sử dụng; nhiều hoạt động bồi dưỡng về chuyển đổi số và ứng dụng AI được tổ chức cho đội ngũ giảng viên. Những điều kiện đó đã tạo tiền đề quan trọng để phát triển kỹ năng số cho giảng viên và hình thành môi trường giáo dục số trong Học viện. Kết quả khảo sát 120 giảng viên của học viện tháng 4 năm 2026 cho thấy:

Nhận thức của giảng viên về vai trò của chuyển đổi số và kỹ năng số đã có nhiều chuyển biến tích cực. Phần lớn giảng viên nhận thức rõ chuyển đổi số là xu thế tất yếu của giáo dục, đồng thời xác định kỹ năng số là kỹ năng nghề nghiệp quan trọng không thể thiếu trong bối cảnh hiện nay. Nhiều giảng viên đã chủ động tham gia các khóa bồi dưỡng, tự học, tự nghiên cứu để cập nhật kiến thức về công nghệ số và AI, từng bước thay đổi phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ. Nhận thức tích cực này là điều kiện thuận lợi để thúc đẩy quá trình phát triển kỹ năng số cho giảng viên.

Kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong dạy học của giảng viên từng bước được nâng cao. Đa số giảng viên sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng, phần mềm trình chiếu và các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, kết hợp trực tiếp với trực tuyến trong tổ chức hoạt động học tập. Việc sử dụng bài giảng điện tử, video, hình ảnh, sơ đồ tư duy và các học liệu số trong giảng dạy ngày càng phổ biến, góp phần tăng tính trực quan và nâng cao hiệu quả truyền đạt kiến thức. Một số giảng viên đã bước đầu khai thác hệ thống quản lý học tập để giao nhiệm vụ, trao đổi học thuật và hỗ trợ học viên ngoài giờ lên lớp.

Việc ứng dụng AI trong hoạt động chuyên môn có những kết quả bước đầu. Nhiều giảng viên sử dụng AI để hỗ trợ xây dựng đề cương bài giảng, tổng hợp tài liệu, thiết kế câu hỏi thảo luận, xây dựng tình huống học tập và hỗ trợ nghiên cứu. Một số công cụ AI tạo sinh đã được khai thác nhằm giảm thời gian thực hiện các công việc mang tính kỹ thuật, tạo điều kiện để giảng viên tập trung nhiều hơn vào hoạt động phân tích, tổng hợp và sáng tạo, AI bước đầu được sử dụng để hỗ trợ tìm kiếm tài liệu và xử lý dữ liệu. Năng lực khai thác học liệu số được cải thiện đáng kể. Giảng viên ngày càng chủ động sử dụng thư viện điện tử và các nguồn học liệu mở phục vụ giảng dạy. Việc ứng dụng các phần mềm quản lý tài liệu tham khảo và khai thác các nguồn dữ liệu trực tuyến đã góp phần nâng cao chất lượng bài giảng.

Những kết quả trên cho thấy đội ngũ giảng viên Học viện Chính trị đã từng bước thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số, hình thành nền tảng ban đầu cho việc phát triển kỹ năng số. Tuy nhiên, so với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, kỹ năng số của đội ngũ giảng viên còn một số hạn chế.

Nhận thức về kỹ năng số chưa thật sự toàn diện và đồng đều. Một bộ phận giảng viên vẫn quan niệm kỹ năng số chủ yếu là kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc các phần mềm trình chiếu,

trong khi nhận thức về dữ liệu số, AI, phân tích dữ liệu học tập và giáo dục thông minh chưa đầy đủ. Tâm lý ngại thay đổi, vẫn tồn tại ở một số giảng viên, ảnh hưởng đến kỹ năng số của giảng viên.

Việc ứng dụng AI trong dạy học ở mức ban đầu. Phần lớn giảng viên mới sử dụng AI để hỗ trợ tìm kiếm thông tin, biên soạn văn bản hoặc xây dựng đề cương bài giảng; chưa khai thác hiệu quả AI trong thiết kế học liệu, phân tích dữ liệu, cá thể hóa hoạt động học tập hay hỗ trợ kiểm tra, đánh giá. Đặc biệt, kỹ năng xây dựng Prompt, kiểm chứng kết quả do AI tạo ra và sử dụng AI chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Năng lực thiết kế học liệu số và tổ chức dạy học số chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Không ít bài giảng điện tử mới dừng ở việc chuyển đổi giáo án truyền thống sang định dạng số, chưa phát huy hiệu quả các công cụ đa phương tiện, mô phỏng, học liệu tương tác và các nền tảng học tập thông minh. Việc khai thác dữ liệu học tập để điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy và hỗ trợ người học chưa được thực hiện thường xuyên. Kỹ năng khai thác, phân tích và quản trị dữ liệu số hạn chế. Nhiều giảng viên chưa thành thạo trong việc tìm kiếm, đánh giá và tổng hợp tài liệu từ các cơ sở dữ liệu có uy tín; việc sử dụng các phần mềm phân tích dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và các công cụ AI hỗ trợ nghiên cứu chưa thường xuyên.

Những hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, sự phát triển rất nhanh của công nghệ số và AI khiến nội dung bồi dưỡng luôn có độ trễ so với yêu cầu thực tiễn; khung kỹ năng số dành riêng cho giảng viên Học viện Chính trị chưa được chuẩn hoá; hệ thống học liệu và môi trường thực hành số chưa thật sự đồng bộ. Về chủ quan, một bộ phận giảng viên chưa chủ động tự học và cập nhật công nghệ mới; nội dung bồi dưỡng còn thiên về hướng dẫn sử dụng công cụ, chưa chú trọng phát triển kỹ năng; cơ chế đánh giá, khuyến khích và sử dụng kết quả bồi dưỡng chưa gắn chặt với phát triển nghề nghiệp của giảng viên.

2.3. Giải pháp bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên ở Học viện Chính trị hiện nay

2.3.1. Xây dựng và triển khai khung kỹ năng số của giảng viên làm cơ sở chuẩn hóa hoạt động bồi dưỡng

Để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng kỹ năng số, trước hết cần xây dựng khung kỹ năng số dành riêng cho giảng viên làm căn cứ thống nhất trong xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng, đánh giá kết quả và phát triển đội ngũ. Đây là giải pháp có ý nghĩa nền tảng bởi thực tiễn cho thấy hoạt động bồi dưỡng hiện nay chủ yếu được triển khai theo từng nội dung riêng lẻ, thiếu chuẩn năng lực thống nhất nên nội dung dàn trải, việc đánh giá kết quả và xác định nhu cầu bồi dưỡng chưa thực sự khoa học.

Khung kỹ năng số cần được xây dựng trên cơ sở kế thừa các mô hình đã có, đồng thời điều chỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Học viện Chính trị. Giảng viên ở Học viện Chính trị không chỉ cần thành thạo công nghệ số mà còn phải có năng lực ứng dụng AI trong giảng dạy các môn quân sự và khoa học xã hội và nhân văn, bảo đảm an toàn thông tin, bí mật quân sự và giữ vững định hướng chính trị trong môi trường số. Mỗi nhóm kỹ năng cần được cụ thể hóa bằng các chỉ báo hành vi, chia thành các mức độ từ cơ bản đến nâng cao, phù hợp với từng giai đoạn phát triển nghề nghiệp của giảng viên. Đồng thời, Học viện cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kỹ năng số theo hướng coi trọng kỹ năng thực hiện nhiệm vụ thay vì chỉ đánh giá mức độ sử dụng công nghệ. Minh chứng đánh giá có thể là bài giảng số, học liệu điện tử, sản phẩm ứng dụng AI hoặc kết quả ứng dụng công nghệ trong thực tiễn giảng dạy. Khung kỹ năng số cần được tích hợp vào công tác quản lý đội ngũ, làm căn cứ xác định nhu cầu bồi dưỡng, đánh giá chất lượng giảng viên, xét thi đua, khen thưởng và quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Việc rà soát, cập nhật khung kỹ năng số cần được thực hiện thường xuyên để phù hợp với sự phát triển nhanh của công nghệ số và AI.

2.3.2. Đổi mới chương trình, nội dung và phương thức bồi dưỡng theo hướng phát triển kỹ năng số gắn với nhiệm vụ giảng dạy

Đổi mới chương trình, nội dung và phương thức bồi dưỡng là giải pháp có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao kỹ năng số của giảng viên.

Chương trình bồi dưỡng cần được thiết kế theo mô-đun, bám sát khung năng lực số của giảng viên Học viện Chính trị. Nội dung bồi dưỡng phải bảo đảm tính hệ thống, cập nhật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tập trung vào các nhóm kỹ năng cốt lõi như: chuyển đổi số trong giáo dục quân sự; khai thác dữ liệu số; thiết kế học liệu số; ứng dụng AI trong giảng dạy; kiểm tra, đánh giá trên

nền tảng số. Trong đó, cần ưu tiên bồi dưỡng kỹ năng xây dựng Prompt, kiểm chứng kết quả AI và sử dụng AI hiệu quả. Nội dung bồi dưỡng cần gắn chặt với đặc thù giảng dạy các môn học. AI phải được khai thác như một công cụ hỗ trợ phân tích, tổng hợp, trực quan hóa tri thức và xây dựng tình huống sư phạm.

Cùng với đổi mới nội dung, phương thức bồi dưỡng cũng cần được chuyển mạnh từ truyền thụ kiến thức sang học tập thông qua trải nghiệm và thực hành. Quá trình bồi dưỡng nên kết hợp linh hoạt giữa học trực tiếp, học trực tuyến, học kết hợp (blended learning), tự học có hướng dẫn và sinh hoạt trong cộng đồng học tập chuyên môn. Mỗi mô-đun bồi dưỡng cần gắn với một nhiệm vụ nghề nghiệp cụ thể, yêu cầu giảng viên hoàn thành các sản phẩm như bài giảng số, học liệu điện tử, ngân hàng tình huống có ứng dụng AI hoặc sản phẩm truyền thông số. Đây vừa là kết quả đánh giá, vừa là nguồn học liệu phục vụ hoạt động chuyên môn của Học viện.

Xây dựng cơ chế cập nhật thường xuyên chương trình bồi dưỡng để theo kịp sự phát triển của công nghệ số và AI; đồng thời phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên có kỹ năng số tốt trong hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và chia sẻ kinh nghiệm. Qua đó, hoạt động bồi dưỡng không chỉ dừng lại ở các khóa học tập trung mà trở thành quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục, góp phần xây dựng đội ngũ giảng viên có kỹ năng số toàn diện.

2.3.3. Xây dựng hệ sinh thái số và môi trường học tập số trong Học viện, tạo điều kiện để giảng viên phát triển kỹ năng số thông qua hoạt động nghề nghiệp

Bồi dưỡng kỹ năng số chỉ đạt hiệu quả bền vững khi được đặt trong một hệ sinh thái số đồng bộ, giảng viên thường xuyên sử dụng công nghệ trong giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Học viện cần tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số theo hướng đồng bộ, kết nối giữa hệ thống quản lý đào tạo, thư viện điện tử, cơ sở dữ liệu, nền tảng quản lý học tập (LMS), kho học liệu số và các công cụ hỗ trợ giảng dạy. Việc liên thông dữ liệu sẽ tạo điều kiện để giảng viên khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên số, giảm trùng lặp trong xây dựng học liệu và nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng kho học liệu số dùng chung và ngân hàng Prompt chuyên ngành phục vụ giảng dạy. Kho học liệu cần tập hợp bài giảng điện tử, video bài giảng, infographic, ngân hàng câu hỏi, tình huống sư phạm, tài liệu nghiên cứu và các sản phẩm số có chất lượng, được cập nhật thường xuyên.

Phát triển cộng đồng học tập số của giảng viên, khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ, AI và học liệu số giữa các Khoa, Bộ môn. Thông qua các diễn đàn học thuật, hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn và nền tảng cộng tác trực tuyến, giảng viên có điều kiện học hỏi lẫn nhau, cập nhật công nghệ mới và cùng giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn giảng dạy. Đây là môi trường quan trọng để hình thành văn hóa số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong toàn Học viện. Học viện cần từng bước xây dựng môi trường thực hành AI an toàn, cho phép giảng viên khai thác các công cụ AI trên cơ sở dữ liệu đã được kiểm duyệt, bảo đảm tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật quân sự và an toàn thông tin. Việc ứng dụng AI cần gắn với các nhiệm vụ chuyên môn cụ thể như xây dựng bài giảng, thiết kế học liệu, qua đó giúp giảng viên phát triển kỹ năng số ngay trong quá trình thực hiện công việc hằng ngày.

2.3.4. Gắn bồi dưỡng kỹ năng số với hoạt động chuyên môn và cơ chế đánh giá, sử dụng đội ngũ giảng viên

Trước hết, việc bồi dưỡng phải gắn với đổi mới hoạt động giảng dạy. Mỗi giảng viên cần vận dụng công nghệ số và AI trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu số, tổ chức lớp học kết hợp, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ học viên tự học. Kết quả của mỗi khóa bồi dưỡng cần được thể hiện bằng các sản phẩm cụ thể như bài giảng số, học liệu điện tử, ngân hàng Prompt hoặc các sáng kiến đổi mới phương pháp dạy học. Việc lấy sản phẩm nghề nghiệp làm minh chứng đánh giá sẽ góp phần nâng cao tính thực chất của hoạt động bồi dưỡng. Đồng thời, cần tăng cường nghiên cứu về chuyển đổi số, AI trong giáo dục quân sự và các vấn đề mới của môn học, qua đó vừa nâng cao chất lượng nghiên cứu, vừa tạo môi trường thực hành kỹ năng số.

Đổi mới công tác đánh giá và sử dụng đội ngũ giảng viên theo hướng coi kỹ năng số là một tiêu chí trong đánh giá chất lượng giảng dạy. Việc đánh giá cần dựa trên các minh chứng cụ thể như mức độ ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, chất lượng học liệu số, sản phẩm ứng dụng AI và kết

quả tham gia các hoạt động chuyển đổi số của Học viện. Trên cơ sở đó, kết quả bồi dưỡng cần được sử dụng làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân, xét thi đua, khen thưởng, quy hoạch, bổ nhiệm và cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Học viện có cơ chế khuyến khích giảng viên tiên phong trong chuyển đổi số, phát huy vai trò của đội ngũ nòng cốt trong hỗ trợ đồng nghiệp, xây dựng học liệu số và chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng AI, tạo động lực đổi mới sáng tạo, phát triển kỹ số bền vững cho giảng viên.

III. KẾT LUẬN

Bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên ở Học viện Chính trị là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển nhanh của trí tuệ nhân tạo. Thực tiễn cho thấy kỹ năng số của giảng viên đã từng bước được nâng cao nhưng còn chưa đồng đều, đặc biệt trong thiết kế học liệu số, khai thác dữ liệu và ứng dụng AI trong dạy học. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các nhóm giải pháp trọng tâm gồm xây dựng khung kỹ năng số, đổi mới chương trình bồi dưỡng, phát triển hệ sinh thái số, gắn bồi dưỡng với hoạt động chuyên môn và hoàn thiện cơ chế, chính sách, nguồn lực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp sẽ góp phần xây dựng đội ngũ giảng viên có kỹ năng số đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và chuyển đổi số tại Học viện Chính trị hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trần Đức Huyên - Trần Đặng Minh Trí, Nghề thầy và trí tuệ nhân tạo, Nxb Dân trí, H.2025.

Quân uỷ Trung ương, Nghị quyết 3488-NQ/QUTW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội, H.2025.

Trần Hậu Tân, Xây dựng đội ngũ giảng viên ở nhà trường Quân đội đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà trường Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học cấp Bộ: "Quán triệt, vận dụng quan điểm Đại hội XIV của Đảng vào nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học ở các học viện, trường đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân", H.2026.

Hoàng Sỹ Tương (Chủ biên), Chuyển đổi số trong giáo dục, Nxb Thông tin và truyền thông, H.2025.